

Bản án: 58 /2021/HS-PT

Ngày: 25 – 5 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Các Thẩm phán:

Ông Võ Đình Phương

Ông Trần Anh Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nguyên Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:

Ông Võ Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 37/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Bá Đ và Nguyễn Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Bá Đ** - sinh năm 1987 tại Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 1 Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá N (1961) và bà Phan Thị N (1962); vợ tên Thái Thị O(1989) đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 99/2012/HS-ST ngày 27/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 36 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/02/2015; Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2016/HS-ST ngày 30/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/3/2018; tiền sự: không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HS-ST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2018. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn, Cục C10, Bộ Công an. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn T (T)** - sinh năm 1974 tại Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm H, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (1937) và bà Phạm Thị L(chết); vợ tên Hồ Thị N (1975) và có 02 con (con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2003); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 07/6/2019, Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 3.000.000 đồng về hành vi “*Sử dụng các loại vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ trái quy định chưa gây hậu quả*”. Ngày 12/5/2021 Bị Công an thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa khởi tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/12/2018, Nguyễn Văn T điện thoại và hẹn gặp Nguyễn Văn H tại khách sạn Ng (số 194 D, P. V, Nha Trang) để giải quyết mâu thuẫn, H đồng ý. Khi đến nơi, H thấy T đang ngồi trước khách sạn cùng với Dương Văn Đ1, Nguyễn Bá Đ. Tại đây, giữa T và H xảy ra mâu thuẫn, kinh cãi nhau. Đ lấy 01 “gậy ba khúc” đánh 01 phát vào vùng cánh tay trái của H. H lấy 01 khẩu súng ra hướng về phía Đ, Đ đưa tay lên đỡ. Thấy vậy, Đ1 dùng 01 dao chém 01 phát vào tay phải của H làm rơi khẩu súng. T sợ H dùng súng gây thương tích cho Đ, Đ1 và T nên T dùng 01 súng dạng bật lửa hướng về phía H, H bỏ chạy thì bị vấp ngã dưới chân cầu thang của khách sạn. Lúc này, Đ1 tiếp tục dùng dao chém nhiều nhất vào chân và tay của H. Đ lao đến giật dao của Đ1 rồi chém nhiều nhất vào tay và chân của H. H bỏ chạy ra ngoài khách sạn, Đ tiếp tục dùng dao rượt đuổi theo H chém nhiều nhất vào tay H. Sau đó, H bỏ chạy được ra ngoài nhờ người thân chở đến Bệnh viện Quân y 87 cấp cứu.

Tại Bản kết giám định pháp y về thương tích số 70/TgT ngày 20/3/2019 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Khánh Hòa kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn H: 02 sẹo có kích thước lớn và 04 sẹo có kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật 10%; gãy 1/3 giữa xương trụ trái, tỷ lệ 10%; gãy 1/3 giữa xương trụ phải, tỷ lệ 10%; gãy xương đốt 2 ngón 1 bàn tay trái, tỷ lệ 02%; gãy xương đốt 1 ngón 4 bàn chân phải, tỷ lệ 01%; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 29%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 01/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa quyết định: Áp dụng điểm d, đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Đ 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương”, tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HS-ST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2018; Áp

dụng điểm đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Dương Văn Đ1 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích; bản án còn quyết định về tổng hợp hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 02/02/2021, bị cáo Nguyễn Bá Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 08/02/2021, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo đề nghị xem xét lại bản án sơ thẩm và xin hưởng án treo. Bị cáo Dương Văn Đ1 không kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Bá Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Nguyễn Văn T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, đồng thời các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện như nội dung của bản án sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử các bị cáo Nguyễn Bá Đ và Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã cung cấp các tài liệu thể hiện cha ruột bị cáo là ông Nguyễn Bá N được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo Đ. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là đã tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả các bị cáo gây ra và nhân thân của các bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo còn trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Bá Đ và Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi các bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ đã được các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm thu thập. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Đ theo điểm d, đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134 và bị cáo Nguyễn Văn T theo điểm đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 cùng về tội “Cố ý gây

thương tích” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an toàn trật tự xã hội tại địa phương.

Đối với bị cáo Nguyễn Bá Đ: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã cung cấp các tài liệu thể hiện cha ruột bị cáo là ông Nguyễn Bá N được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3 và bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội. Do đó, cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo Đ. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là đã tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T: Bị cáo kháng cáo đề nghị xem xét lại bản án sơ thẩm vì cho rằng bị cáo phạm tội cố ý gây thương tích có tính chất côn đồ là không đúng sự việc và xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà bị cáo đã cùng các bị cáo Nguyễn Bá Đ, Dương Văn Đ1 đã sử dụng hung khí là gậy ba khúc, dao, súng gây thương tích cho bị hại Nguyễn Văn H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29%, bị cáo là người khởi xướng, lôi kéo các đồng phạm khác tham gia thực hiện tội phạm, hành vi của bị cáo đã thể hiện tính chất côn đồ, coi thường sức khỏe của người khác, trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm thì tiếp tục bị khởi tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Bá Đ.

Căn cứ điểm đ khoản 2 (viện dẫn điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Bá Đ và Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Đ **04 (bốn) năm** tù về tội “*Cố ý gây thương*”, tổng hợp hình phạt **03 (ba) năm** tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HS-ST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là **07 (bảy) năm** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Các bị cáo Nguyễn Bá Đ, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ tiền án phí Hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 -TAND Tối cao
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa.
- TAND TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Tuấn